

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

Số: 13 /KL-TTr

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Kiên Giang, Bảo hiểm xã hội huyện Châu Thành

Thực hiện Quyết định số 83/QĐ-TTr ngày 16/02/2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN) tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Kiên Giang (sau đây viết tắt là BHXH tỉnh), Bảo hiểm xã hội huyện Châu Thành. Từ ngày 27/02 đến ngày 02/3 và từ ngày 09/3 đến ngày 10/3/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại BHXH tỉnh, Bảo hiểm xã hội huyện Châu Thành.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/3/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương có ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) Tỉnh Kiên Giang

Kiên Giang là tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long, có diện tích tự nhiên 6.346,27 km² với 15 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm 03 thành phố và 12 huyện), 144 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 10 thị trấn, 18 phường và 116 xã), dân số 1,8 triệu người.

- Tính đến hết tháng 01/2023, toàn tỉnh có 4.163 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với 99.895 lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- Số người tham gia BHXH tự nguyện: 19.278 người.

b) Huyện Châu Thành

Huyện Châu Thành có diện tích tự nhiên 25.857 ha, dân số 163.658 người, đồng bào dân tộc ít người chiếm khoảng 37% dân số. Huyện có Khu công nghiệp Cảng cá Tắc Cậu và Khu công nghiệp Thạnh Lộc. Tính đến hết tháng 01/2023 toàn huyện có 300 đơn vị với 14.799 lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

2. Bộ máy của cơ quan BHXH

a) BHXH tỉnh

- BHXH tỉnh là cơ quan trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức thực hiện chế độ,

chính sách BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHTN, BHYT bắt buộc, BHYT hộ gia đình, quản lý quỹ BHXH, BHTN, BHYT tại địa bàn tỉnh Kiên Giang theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và quy định của pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức của BHXH tỉnh gồm 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 9 phòng nghiệp vụ, 14 đơn vị BHXH cấp huyện.

- Tổng số biên chế tại thời điểm thanh tra là 249 người, trong đó:

+ Công chức: 04 người.

+ Viên chức: 218 người.

+ Hợp đồng loại công việc theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 27 người.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Cơ cấu tổ chức của BHXH huyện Châu Thành gồm 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 13 viên chức và người lao động.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

1.1 Việc tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

- BHXH tỉnh đã tham mưu, trình Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong địa bàn tỉnh, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*chi tiết Phụ lục số 01*).

- BHXH huyện Châu Thành đã tham mưu, trình Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong địa bàn huyện, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, kiểm tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*chi tiết Phụ lục số 02*).

1.2. Việc phối hợp giữa cơ quan BHXH với các ngành, các cấp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- BHXH tỉnh đã xây dựng quy chế phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ban, ngành trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các bên trong công tác quản lý về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (*chi tiết Phụ lục số 03*).

- BHXH huyện Châu Thành đã ký chương trình phối hợp tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT và vận động người dân tham gia BHXH, BHYT với

10 xã, thị trấn, Phòng Giáo dục và đào tạo, Hội Nông dân huyện, Hội Phụ nữ huyện, Hội Cựu Chiến binh và Huyện Đoàn (*chi tiết Phụ lục số 04*).

1.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

a) BHXH tỉnh

- Phối hợp với Hội phụ nữ các cấp tổ chức 11 lớp tập huấn cho 1.200 hội viên, người sử dụng lao động, tổ chức 619 hội nghị truyền thông, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp với người lao động tại các hội làng nghề và các chùa, nhà thờ.

- Phối hợp cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức 1.736 hội nghị truyền thông phổ biến chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với 46.990 người tham dự. Trong đó 1.092 hội nghị truyền thông phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình với 37.009 lượt người tham dự và 468 truyền thông nhóm nhỏ, gặp trực tiếp từng người, kết quả có 8.647 lượt người đã được tuyên truyền.

- Thông qua trang thông tin điện tử BHXH tỉnh với chuyên mục hỏi - đáp trả lời những vướng mắc về chế độ, chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động. Cập nhật đầy đủ, các tin, bài, hình ảnh hoạt động của BHXH tỉnh, BHXH cấp huyện nhằm tuyên truyền sâu rộng chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm hiểu chế độ, chính sách của người lao động, đơn vị sử dụng lao động với 145 tin, bài, và trên 59.000 lượt người truy cập.

- Phát 60.000 tờ rơi, tờ gấp, treo 1.227 băng rôn tuyên truyền đến người dân tại các hội nghị tuyên truyền trực tiếp, tại lễ ra quân tuyên truyền tháng vận động BHYT toàn dân (ngày BHYT Việt Nam 01/7/2022) tại trụ sở BHXH tỉnh, BHXH cấp huyện và các tuyến đường chính.

b) BHXH huyện Châu Thành

Đã phát 362 tờ rơi có nội dung tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT đi tuyên truyền tại các xã, các điểm trường hoặc nơi sinh hoạt đông người, tổ chức treo 12 panô tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT tại những tuyến đường chính, tại trụ sở các xã, thị trấn, trạm y tế xã, hợp đồng Đài truyền thanh phát mỗi tuần đưa tin 2 lần, mỗi lần 5 đến 7 phút tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT. Tổ chức 48 cuộc tuyên truyền trực tiếp với 1.369 người tham dự, tổ chức 02 cuộc diễu hành trên những trục đường chính trong huyện do đoàn thanh niên BHXH và Bưu điện huyện tổ chức.

1.4. Việc tổ chức thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

a) BHXH tỉnh

- Tiếp nhận và tư vấn trực tiếp hơn 100.000 lượt tổ chức, đơn vị, cá nhân, người lao động đến liên hệ giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- Thông qua cổng thông tin điện tử của BHXH tỉnh đã tiếp nhận, giải đáp các thắc mắc liên quan đến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho gần 3.000 lượt các đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tổ chức 04 cuộc đối thoại về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại khu kinh tế, cụm công nghiệp với gần 1.000 lao động tham dự. Qua các cuộc đối thoại đã giúp người sử dụng lao động, người lao động hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ khi tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cử lãnh đạo tham gia đối thoại trực tiếp về công tác BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đối với người có công, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh đối thoại về chính sách BHXH tại các huyện, thành phố. Đã tham gia 06 cuộc đối thoại trực tiếp với hơn 12.000 người lao động.

- Tổ chức 619 cuộc hội nghị truyền thông, phổ biến, tư vấn, đối thoại trực tiếp với người lao động tại các hội làng nghề và các chùa, nhà thờ, tổ chức 25 buổi đối thoại trực tiếp về chính sách BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại cơ quan BHXH tỉnh.

b) BHXH huyện Châu Thành

Đã tiếp nhận và tư vấn trực tiếp hơn 10.000 lượt tổ chức, đơn vị, cá nhân, người lao động đến liên hệ giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN, phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, huyện tổ chức 02 buổi tọa đàm trực tiếp, giải thích tuyên truyền tại khu công nghiệp cảng cá Tắc Cậu với gần 250 người lao động tham dự.

1.5. Việc báo cáo UBND cùng cấp về tình hình thực hiện BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

BHXH tỉnh và BHXH huyện Châu Thành đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành đúng quy định.

2. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký tham gia, đề nghị hưởng các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

2.1. BHXH tỉnh

- Số lượng hồ sơ tiếp nhận: 267.322 hồ sơ (trong đó số kỳ trước chuyển qua 6.829 hồ sơ, tiếp nhận trong kỳ 260.493 hồ sơ).

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 264.004 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ chưa giải quyết: 3.318 hồ sơ (đang trong thời hạn giải quyết).

- Không có hồ sơ vượt quá thời hạn giải quyết theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện.

2.2. BHXH huyện Châu Thành

- Số lượng hồ sơ đã tiếp nhận: 21.012 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 20.719 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ chưa giải quyết: 293 (đang trong thời hạn giải quyết).

- Không có hồ sơ vượt quá thời hạn giải quyết theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện.

3. Thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1. Phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1.1. BHXH tỉnh

a) Chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN được giao

+ BHXH: 103.655 người.

+ BHTN: 92.958 người.

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng

- Năm 2022

+ BHXH: 103.655 người.

+ BHTN: 92.958 người.

3.1.2. BHXH huyện Châu Thành

a) Chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN

- BHXH: 14.638 người.

- BHTN: 14.034 người.

b) Kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng.

- BHXH: 14.799 người.

- BHTN: 14.209 người.

3.2. Thực hiện thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.2.1. Số đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

Đến ngày 31/01/2023, toàn tỉnh có 4.163 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/4.381 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, còn 218 đơn vị thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia.

Lý do: qua rà soát của BHXH tỉnh các đơn vị này chưa hoạt động, đơn vị có đăng ký lao động nhưng tại thời điểm rà soát đơn vị không còn lao động, đơn vị có lao động đã tham gia BHXH tại đơn vị khác, lao động là người cao tuổi, lao động đang trong thời gian thử việc.

b) BHXH huyện Châu Thành

Đến ngày 31/01/2023 toàn huyện có 300 đơn vị sử dụng lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/332 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, còn 32 đơn vị thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia.

Lý do: qua rà soát của BHXH huyện các đơn vị chưa hoạt động, chỉ có 01 lao động, lao động là người cao tuổi, lao động đang trong thời gian thử việc.

3.2.2. Số người đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN/số người thuộc diện tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Số người đã tham gia BHXH: 99.895/103.784 người thuộc diện phải tham gia BHXH.

- Số người đã tham gia BHTN: 89.292/93.181 người thuộc diện phải tham gia BHTN.

- Số người đã tham gia BHYT: 99.664/103.553 người thuộc diện phải tham gia BHYT.

- Số người đã tham gia BHTNLĐ-BNN: 98.215/102.104 người thuộc diện phải tham gia BHTNLĐ-BNN.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số người đã tham gia BHXH: 14.559 người/14.755 người thuộc diện phải tham gia.

- Số người đã tham gia BHTN: 13.973 người/14.169 người thuộc diện phải tham gia.

- Số người đã tham gia BHYT: 128.134 người/128.330 người thuộc diện phải tham gia.

- Số người đã tham gia BHTNLĐ-BNN: 14.446/14.642 người thuộc diện phải tham gia BHTNLĐ-BNN.

3.2.3. Số người đã tham gia BHXH tự nguyện

a) BHXH tỉnh

BHXH tỉnh đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh, trực tiếp tuyên truyền đến người dân và người lao động hiểu rõ hơn về chính sách BHXH để tham gia thực hiện. Chủ động khai thác dữ liệu, lựa chọn đối tượng tiềm năng, nắm bắt hoàn cảnh thực tế từng người để tư vấn phù hợp về quyền lợi, mức đóng, phương thức đóng, tập trung chỉ đạo Tổ chức dịch vụ thu (đại lý thu) tại các xã, ấp, khu vực tuyên truyền chính sách BHXH tự nguyện, vận động đến tận người dân tham gia và duy trì BHXH tự nguyện, kết quả đến ngày 31/01/2023 có 19.278 người đã tham gia BHXH tự nguyện.

b) BHXH huyện Châu Thành

Đến ngày 31/01/2023, toàn huyện có 939 người đã tham gia BHXH tự nguyện.

3.2.4. Số tiền thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Năm 2022 đã thu được: 3.327.651.000.000 đồng đạt 101,9% chỉ tiêu BHXH Việt Nam giao.

- Đến hết tháng 01/2023 đã thu được: 259.817.000.000 đồng.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Năm 2022 đã thu được 342.056.000.000 đồng đạt 102 % chỉ tiêu BHXH tỉnh giao.

- Đến hết tháng 01/2023 đã thu thu 13.441.000.000 đồng.

3.2.5. Số đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN /số đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

a) BHXH tỉnh

Đến hết tháng 01/2023 còn 764 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/4.381 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

b) BHXH huyện Châu Thành

Đến hết tháng 01/2023 còn 62 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN/300 đơn vị sử dụng lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

3.2.6. Số người lao động bị chậm đóng, số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

a) BHXH tỉnh

Đến hết tháng 01/2023 còn 10.081 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 84.668.303.102 đồng, trong đó có 782 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với số tiền chậm đóng: 9.708.669.142 đồng do đơn vị giải thể, doanh nghiệp dừng hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp phá sản, chủ doanh nghiệp bỏ trốn.

b) BHXH huyện Châu Thành

Đến hết tháng 01/2023 còn 1.442 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 5.084.073.000 đồng, trong đó có 89 người lao động bị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN với số tiền chậm đóng 1.074.144.652 đồng do đơn vị giải thể, doanh nghiệp dừng hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp phá sản, chủ doanh nghiệp bỏ trốn.

3.2.7. Việc cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của NLĐ để người sử dụng lao động niêm yết công khai

Hàng năm, BHXH tỉnh và BHXH huyện Châu Thành gửi thông báo xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHTN đến người lao động bằng mẫu C14, đồng thời thông tin xác nhận thời gian tham gia BHXH, BHTN của từng người lao động được tạo lập trên ứng dụng VssID của từng cá nhân; gửi Thông báo kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD-BNN (theo mẫu C13-TS) của người lao động để người sử dụng lao động thông báo công khai cho người lao động; thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc niêm yết thông báo của đơn vị để người lao động nắm rõ quá trình tham gia đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN của mình theo đúng quy định của pháp luật.

3.2.8. Việc công khai trên phương tiện truyền thông về người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

a) BHXH tỉnh

- Phối hợp với Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh Kiên Giang thực hiện 02 phóng sự phản ánh về tình trạng chậm đóng, trốn đóng BHXH tại các doanh nghiệp (Hợp đồng số 10a/HĐ/BHXHKG-PTTH ngày 04/01/2022).

- Phối hợp với Báo Kiên Giang hàng tháng đăng tải 200 đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTN-BNN từ 03 tháng trở lên (Hợp đồng số 11/HĐ/BHXHKG-BKG ngày 04/01/2022).

b) BHXH huyện Châu Thành

Công khai các đơn vị nợ BHXH kéo dài trên Cổng thông tin điện tử BHXH huyện, phối hợp đài phát thanh huyện, xã công khai các đơn vị nợ BHXH lớn, kéo dài.

3.2.9. Các giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

a) BHXH tỉnh

- Báo cáo tình hình thực hiện chính sách, chế độ BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN và tình hình chậm đóng của các đơn vị sử dụng lao động trong địa bàn tỉnh đến Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

- Thực hiện nghiêm các quy định, quy trình quản lý thu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả. Hàng tháng thực hiện việc thông tin, thông báo kết quả đóng BHXH tới đơn vị sử dụng lao động và người lao động để đơn vị biết và đóng BHXH đầy đủ, kịp thời.

- Trường hợp đơn vị chậm đóng từ 01 tháng đến dưới 03 tháng, thực hiện gửi thông báo đôn đốc đến đơn vị.

- Đối với đơn vị chậm đóng từ 03 tháng trở lên tổ chức thanh tra chuyên ngành đột xuất về đóng BHXH, xử phạt vi phạm hành chính nếu phát hiện vi phạm.

- Báo cáo Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT của tỉnh về tình trạng chậm đóng BHXH của các đơn vị trên địa bàn; chủ động đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ thu nợ liên ngành và xử lý nghiêm đơn vị vi phạm việc đóng BHXH theo quy định của pháp luật, nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Lập danh sách đơn vị đã đôn đốc nộp tiền chậm đóng hoặc đã thanh tra đột xuất và vi phạm hành chính nhưng cố tình không đóng BHXH để thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, đối thoại với đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn bằng các hình thức linh hoạt, phù hợp để phổ biến các quy định, chính sách mới, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Đôn đốc đơn vị đóng BHXH kịp thời, không để phát sinh số tiền chậm đóng mới. Phối hợp với công đoàn cơ sở, đơn vị sử dụng lao động vận động người lao động cài đặt ứng dụng VssID - BHXH số trên nền tảng thiết bị di động để người lao động theo dõi, giám sát quá trình đóng và quyền lợi hưởng chế độ BHXH, BHYT.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể theo tuần, tháng đối với lãnh đạo và các phòng chức năng liên quan, giao trách nhiệm cho lãnh đạo, cán bộ chuyên quản làm việc, nắm bắt, xử lý thông tin, đôn đốc doanh nghiệp đóng BHXH, BHYT, BHTN kịp thời. Xác định đây là tiêu chí để đánh giá, chấm điểm thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân hàng quý và cả năm.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn của BHXH tỉnh để thực hiện các biện pháp xử lý đối với các doanh nghiệp chậm đóng; đồng thời, BHXH huyện giao cán bộ chuyên quản thu nắm bắt thông tin, đôn đốc đơn vị sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo đúng quy định, phối hợp với

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện nắm bắt tình hình hoạt động, biến động lao động tại đơn vị sử dụng lao động.

- Gửi văn bản và cử cán bộ chuyên quản thu trực tiếp đến doanh nghiệp đôn đốc và đề nghị người đại diện theo pháp luật của đơn vị sử dụng lao động làm việc với cơ quan BHXH huyện.

- Lập danh sách và đưa vào diện theo dõi, đề xuất BHXH tỉnh thanh tra, kiểm tra những đơn vị chậm đóng lớn, kéo dài và có nhiều người lao động.

4. Giải quyết và chi trả các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

Từ tháng 01/2022 đến hết tháng 01/2023 BHXH tỉnh và BHXH huyện Châu Thành đã tiếp nhận, thẩm định, xét duyệt hồ sơ đề nghị giải quyết thanh toán, cấp chuyển kinh phí chi trả các chế độ BHXH, thực hiện quyết toán kịp thời, tổ chức lưu trữ hồ sơ, chứng từ đúng quy định, kết quả:

4.1. Chế độ ốm đau

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 19.728 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 19.728 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 17.494.676.596 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 8.895 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 8.895 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 4.454.813.267 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

4.2. Chế độ thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 4.868 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 4.868 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 80.032.082.000 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 1.587 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 1.587 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 15.507.426.100 đồng.
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

4.3. Chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 38 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 36 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 1.091.437.883 đồng.
- Số người bị từ chối giải quyết hưởng: không
- Số hồ sơ chưa giải quyết: 02. Lý do: đề nghị đối tượng bổ sung hồ sơ do thiếu giấy tờ (bà Nguyễn Thị Thanh Thùy, Quách Bích Thùy, địa chỉ: Trung tâm Y tế thành phố Phú Quốc).

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 05 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 05 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 196.485.153 đồng.
- Số hồ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

4.4. Chế độ hưu trí, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 679 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 679 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 10.753.736.556 đồng.
- Số hồ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 38 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 38 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 471.513.529 đồng.
- Số hồ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

4.5. Chế độ BHXH một lần

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 23.946 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 23.876 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 825.957.599.791 đồng (trong đó giải quyết chế độ BHXH một lần cho lao động tham gia BHXH trong tỉnh 5.409 người với số tiền 177.890.384.058 đồng, cho lao động tham gia BHXH tại các tỉnh khác 18.467 người với số tiền 648.067.215.913 đồng).
- Số hồ sơ bị từ chối giải quyết hưởng: 34 người, lý do: người lao động có việc làm, thời gian không tham gia BHXH chưa đủ 12 tháng.

- Số hồ sơ chưa giải quyết: 36 hồ sơ.
Lý do: người lao động chưa nộp sổ BHXH

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 1.753 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 1.753 hồ sơ.

- Số tiền đã chi trả: 57.226.031.083 đồng.
- Số hồ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

4.6. Chế độ tử tuất

a) BHXH tỉnh

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 781 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 781 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 47.061.637.611 đồng.
- Số hồ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

b) BHXH huyện Châu Thành

- Số hồ sơ đã tiếp nhận: 37 hồ sơ.
- Số hồ sơ đã giải quyết: 37 hồ sơ.
- Số tiền đã chi trả: 1.780.395.303 đồng.
- Số hồ bị từ chối giải quyết hưởng: không.
- Số hồ sơ chưa giải quyết: không.

5. Thực hiện chế độ bảo hiểm thất nghiệp

Từ ngày 01/01/2022 đến hết tháng 01/2023 BHXH tỉnh đã thực hiện các chế độ BHTN như sau (BHXH huyện Châu Thành không được giao thực hiện chế độ BHTN):

5.1. Chế độ trợ cấp thất nghiệp (TCTN)

a) Chi TCTN

- Số người được hưởng TCTN: 15.942 người với số tiền phải chi 50.960.233.158 đồng.
- Số người đã hưởng TCTN: 15.936 người với số tiền đã chi 50.789.754.958 đồng.
- Số người chưa hưởng TCTN: 06 người với số tiền chưa chi 17.170.300 đồng. Lý do: qua rà soát dữ liệu tại BHXH tỉnh số tháng tham gia BHTN của người lao động không đúng với số tháng tham gia BHTN ghi trong quyết định hưởng TCTN, BHXH tỉnh đang phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh và người lao động để điều chỉnh.
- Số người tạm dừng hưởng TCTN: 37 người, số tiền 170.478.200 đồng.
- Số người chấm dứt hưởng TCTN: 404 người với số tiền 1.430.366.826 đồng

b) Chế độ BHYT đối với người đang hưởng TCTN

Số người lao động được đóng BHYT: 15.982 người với số tiền đã đóng 2.319.027.003 đồng (trong đó 46 người chuyển hưởng TCTN từ các tỉnh khác đến với số tiền đã đóng 33.488.030 đồng).

c) Thu hồi TCTN hưởng sai quy định

- Công tác chủ trì/phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan để tổ chức thu hồi: BHXH tỉnh thường xuyên theo dõi, rà soát trên phần mềm quản lý thu để phát hiện các trường hợp hưởng TCTN sai quy định, khi phát hiện người lao động hưởng TCTN sai quy định có việc làm, tham gia BHXH, BHTN,

BHYT, BHXH tỉnh đã phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Kiên Giang, doanh nghiệp nơi người lao động làm việc để tổ chức thu hồi.

- Số người hưởng TCTN sai quy định tại thời điểm ngày 01/01/2022: 212 người với số tiền phải thu hồi 1.065.741.700 đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định phát sinh từ ngày 02/01/2022 đến ngày 31/01/2023: 155 người với số tiền phải thu hồi 721.364.622 đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định đã thu hồi từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/01/2023: 152 người với số tiền đã thu hồi 759.603.356 đồng.

- Số người hưởng TCTN sai quy định còn phải thu hồi: 215 người với số tiền còn phải thu hồi 1.027.502.966 đồng (*chi tiết tại Phụ lục số 05*).

5.2. Chế độ hỗ trợ học nghề (HTHN)

a. Chi hỗ HTHN

Trong thời kỳ thanh tra, BHXH tỉnh đã tiếp nhận quyết định HTHN và thực hiện chi trả HTHN đối với người lao động, cụ thể như sau:

- Thời gian hỗ trợ từ 02 tháng đến 05 tháng, mức hỗ trợ 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Số người được HTHN: 10 người, số tiền phải chi 54.750.000 đồng.

- Số người đã được HTHN: 10 người với số tiền đã chi 53.250.000 đồng.

- Số người lao động chưa được thanh toán HTHN: còn 01 người không được thanh toán HTHN 01 tháng với số tiền chưa chi 1.500.000 đồng (ông Huỳnh Long, được hỗ trợ theo Quyết định số 6972/QĐ-SLĐTBXH ngày 30/3/2022), lý do: không tham gia khóa học 01 tháng.

b) Thu hồi HTHN hưởng sai quy định

Trong thời kỳ thanh tra không có trường hợp hưởng chế độ HTHN sai quy định.

5.3. Chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho NLD

Trong thời kỳ thanh tra, không có đơn vị sử dụng lao động đề nghị hỗ trợ.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo

6.1. Công tác thanh tra

- Số cuộc thanh tra đã tiến hành/số cuộc theo kế hoạch: 97/97 cuộc đạt 100% kế hoạch (trong đó số cuộc thanh tra liên ngành do cơ quan BHXH chủ trì: 27 cuộc, cử cán bộ tham gia đoàn thanh tra liên ngành do cơ quan khác chủ trì: 25 cuộc).

- Số cuộc thanh tra đột xuất: 52 cuộc.

- Tổng số sai phạm và tổng số kiến nghị đã ban hành: quá trình tiến hành thanh tra đã phát hiện 400 sai phạm và ban hành 400 kiến nghị.

- Tình hình thực hiện kiến nghị sau thanh tra: đối tượng thanh tra đã thực hiện 337/400 kiến nghị, trong đó đã thực hiện đóng số tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN với số tiền 6.644.966.624 đồng/9.625.099.131 đồng đã kiến nghị (*chi tiết tại Phụ lục số 06*).

- Số quyết định xử phạt/số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền xử phạt: 221.763.644 đồng (BHXH tỉnh chuyển Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành 01 quyết định xử

phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với Công ty TNHH MTV Thông Thuận - Kiên Giang với số tiền xử phạt: 154.000.000 đồng).

- Tình hình thực hiện các quyết định xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả:

+ 04 đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính chưa nộp tiền phạt với số tiền 221.763.644 đồng (Công ty TNHH MTV Thông Thuận - Kiên Giang, Công ty TNHH Vi Kim Sang, Công ty TNHH Thương mại xây dựng vận tải Hùng Anh, Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Gạch không nung Kiên Giang).

+ 01 đơn vị đã nộp đủ số tiền khắc phục hậu quả với số tiền: 63.676.367 đồng (Công ty TNHH Vi Kim Sang), 03 đơn vị chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả với số tiền: 1.416.033.726 đồng (Công ty TNHH MTV Thông Thuận - Kiên Giang, Công ty TNHH thương mại xây dựng vận tải Hùng Anh, Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Gạch không nung Kiên Giang). *(chi tiết tại Phụ lục số 07)*.

* BHXH tỉnh đã gửi văn bản đến 04 công ty bị xử phạt vi phạm hành chính để đơn đốc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Công tác kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra: Trong thời kỳ thanh tra BHXH tỉnh chưa kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, chỉ đơn đốc đối tượng thực hiện kết luận thanh tra bằng văn bản.

- Số vụ việc chuyển cơ quan điều tra: không.

* Kiểm tra, xác minh 38 hồ sơ thanh tra, kiểm tra, còn một số sai sót như sau:

- Khi tiến hành thanh tra không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 13 đơn vị có hành vi chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN, số tiền phải xử phạt là 123.592.617 đồng đối với các hành vi vi phạm bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH, người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng *(chi tiết tại Phụ lục số 08)*.

- Quyết định thanh tra, Biên bản công bố quyết định thanh tra, Biên bản kiểm tra xác minh, Báo cáo kết quả thanh tra, Kết luận thanh tra không đúng mẫu số 05, 07, 11, 37, 40 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT- TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ (Hồ sơ thanh tra Trường mầm non Thạnh Yên A, Công ty TNHH Hoàng Mỹ Hân, Công ty TNHH DVXD Hoài Tiến Phát, Công ty Cổ phần thủy sản Nam Tiến, Công ty TNHH Nguyễn Hà).

+ Biên bản công bố quyết định thanh tra không đúng mẫu (không có người ghi biên bản).

+ Biên bản làm việc, Biên bản thanh tra (không phải là Biên bản kiểm tra, xác minh).

+ Báo cáo kết quả thanh tra không đúng mẫu: không có nội dung các biện pháp xử lý theo thẩm quyền (nếu có) và những ý kiến khác nhau giữa các thành viên đoàn thanh tra (nếu có).

+ Quyết định thanh tra ghi chung là Quyết định về việc thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

+ Kết luận thanh tra ghi chung là Kết luận thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

- Kiểm tra hồ sơ thanh tra đột xuất về đóng BHXH, BHYT, BHTN/BHTNLD-BNN tại Công ty TNHH một thành viên Đa Lợi Phúc theo Quyết định số 159/QĐ-BHXH ngày 24/3/2022:

+ Biên bản công bố quyết định thanh tra không đúng mẫu (không có người ghi biên bản).

+ Biên bản thanh tra (không phải là Biên bản kiểm tra, xác minh).

+ Không có nhật ký đoàn thanh tra.

+ Báo cáo kết quả thanh tra không đúng mẫu: không có nội dung các biện pháp xử lý theo thẩm quyền (nếu có) và những ý kiến khác nhau giữa các thành viên đoàn thanh tra (nếu có).

+ Kết luận thanh tra số 451/KL-BHXH ngày 12/4/2022 không đúng mẫu: không có nội dung kết luận những nội dung đã làm được, nội dung chưa làm được; không có mục các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có); không có mục kiến nghị các biện pháp xử lý.

+ Không có quyết định giám sát đoàn thanh tra riêng (Điều 3 quyết định thanh tra giao Trưởng phòng Thanh tra kiểm tra giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra).

+ Không có báo cáo giám sát hoạt động thanh tra.

- Một số Biên bản làm việc (Công ty cổ phần Đất Việt, Công ty cổ phần Lê Hoàng Phát KG, Công ty TNHH Tiền Hậu Phát) ghi nhận đối tượng thanh tra chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHYT nhưng không nêu rõ số tiền đó đã bao gồm tiền lãi chậm đóng hay chưa, không nêu rõ được số tiền chậm đóng từng nội dung về chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHYT là bao nhiêu tiền.

- 04 cuộc thanh tra có áp dụng biện pháp xử lý là xử phạt vi phạm hành chính, nhưng kết luận thanh tra không kiến nghị nội dung thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Kết luận thanh tra số 1797/KL-BHXH ngày 12/12/2022, số 04/KL-BHXH ngày 30/12/2022, số 22/KL-BHXH ngày 09/01/2023, số 1794/KL-BHXH ngày 13/12/2022).

- Hồ sơ thanh tra không có Sổ nhật ký đoàn thanh tra (Hồ sơ thanh tra theo Quyết định số 687/QĐ-BHXH ngày 13/09/2022, số 896/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022, số 220/QĐ-BHXH ngày 18/4/2022, số 795/QĐ-BHXH ngày 24/10/2022).

- Kết luận thanh tra viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực, cụ thể viện dẫn Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ (Kết luận thanh tra số 1454/KL-BHXH, số 1455/KL-BHXH cùng ngày 24/10/2022, số 1298/KL-BHXH; số 1299/KL-BHXH, số 1300/KL-BHXH cùng ngày 21/9/2022).

6.2. Công tác kiểm tra

- Số đơn vị được kiểm tra trong thời kỳ thanh tra

+ BHXH tỉnh đã tiến hành kiểm tra 65 đơn vị (04 đơn vị nội bộ ngành BHXH; 30 đơn vị sử dụng lao động; 22 đại lý; đại diện chi trả; 09 cơ sở khám; chữa bệnh).

+ BHXH huyện Châu Thành đã tiến hành kiểm tra 06 đơn vị sử dụng lao động.

- Kết quả kiểm tra

+ Bảo hiểm xã hội tỉnh đã ban hành 282 kiến nghị, đối tượng được kiểm tra đã thực hiện được 267 kiến nghị, trong đó kiến nghị nộp số tiền thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT không đúng quy định là 268.870.843 đồng.

+ Bảo hiểm xã hội huyện Châu Thành thu hồi số tiền thanh toán nghỉ dưỡng sức không đúng quy định của 02 trường hợp với số tiền 4.470.000 đồng, đã thu hồi được toàn bộ số tiền.

- Các biện pháp xử lý: không.

6.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong thời kỳ thanh tra tại BHXH tỉnh, BHXH huyện Châu Thành không phát sinh đơn khiếu nại, đơn tố cáo.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN - BNN đã được BHXH tỉnh, BHXH huyện Châu Thành thực hiện

1.1. BHXH tỉnh

1.1.1. Đã tham mưu, trình Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong địa bàn tỉnh, xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.2. Đã phối hợp với ngành LĐTĐ, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN - BNN.

1.1.3. Đã tổ chức tổ chức hội nghị đối thoại, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan báo chí, phát thanh - truyền hình tại địa phương, diễu hành, phát tờ rơi, treo băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền thông, qua các hội làng nghề và các chùa, nhà thờ để tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN.

1.1.4. Đã thực hiện hỗ trợ, giải đáp chính sách pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trực tiếp tại trụ sở BHXH tỉnh, BHXH cấp huyện thông qua việc giải quyết các chế độ BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN, qua đường dây nóng, hòm thư góp ý, email, số điện thoại hỗ trợ, hỏi đáp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của BHXH hai cấp.

1.1.5. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai.

1.1.6. Đã phối hợp với Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh Kiên Giang, Báo Kiên Giang đăng tải thông tin người sử dụng lao động vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.7. Đã có nhiều giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.1.8. Đã tổ chức khai thác, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện thông qua công tác tuyên truyền về chính sách BHXH tự nguyện tại các huyện, thành phố.

1.1.9. Thực hiện giải quyết các chế độ về BHXH, BHTN kịp thời.

1.1.10. Đã tiến hành thanh tra 100% số cuộc thanh tra theo kế hoạch, tiến hành 52 cuộc thanh tra đột xuất, qua thanh tra đã phát hiện 400 sai phạm và ban hành 400 kiến nghị.

1.1.11. Đã tiến hành kiểm tra 65 đơn vị, qua kiểm tra đã phát hiện 282 vi phạm, đã ban hành 282 kiến nghị trong đó kiến nghị nộp số tiền thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT không đúng quy định là 268.870.843 đồng

1.1.12. Đã gửi văn bản đến 04 công ty bị xử phạt vi phạm hành chính để đơn đốc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

1.1.13. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

1.2. BHXH huyện Châu Thành

1.2.1. Đã tham mưu, trình Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN trong địa bàn huyện.

1.2.2. Đã phối hợp với ngành LĐTBXH, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc triển khai, thực hiện chính sách về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN, tổ chức tổ chức hội nghị đối thoại, phối hợp với các ban, ngành, đài phát thanh tại địa phương, diễu hành, phát tờ rơi, treo băng rôn, khẩu hiệu để tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN.

1.2.3. Đã cung cấp thông tin về việc đóng BHXH của người lao động để người sử dụng lao động niêm yết công khai.

1.2.4. Đã tổ chức khai thác, phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện.

1.2.5. Đã có nhiều giải pháp và biện pháp xử lý nhằm hạn chế tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN.

1.2.6. Thực hiện giải quyết các chế độ về BHXH, BHTN kịp thời.

1.2.7. Đã đề nghị BHXH tỉnh tiến hành thanh tra đột xuất những đơn vị chậm đóng BHXH với số tiền lớn, những đơn chậm đóng kéo dài, tự tiến hành kiểm tra và ban hành kiến nghị thu hồi số tiền thanh toán nghỉ dưỡng sức không đúng quy định của 02 trường hợp với số tiền 4.470.000 đồng.

1.2.8. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành.

2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN chưa được BHXH tỉnh, BHXH huyện Châu Thành thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. BHXH tỉnh

2.1.1. Đến hết tháng 01/2023, toàn tỉnh vẫn còn 764 đơn vị (có danh sách kèm theo) chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN với số tiền 84.668.303.102 đồng (chưa bao gồm lãi chậm đóng).

2.1.2. Chưa phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, các đơn vị, tổ chức liên quan tiến hành thu hồi dứt điểm số tiền 1.027.502.966 đồng đối

với 215 người hưởng chế độ trợ cấp thất nghiệp sai quy định theo quy định tại khoản 16, Điều 1, Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ (*chi tiết tại Phụ lục số 05 kèm theo*).

2.1.3. Không lập biên bản vi phạm hành chính đối với 13 đơn vị có hành vi chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN, số tiền phải xử phạt là 123.592.617 đồng, quy định tại Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, BHXH, người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*chi tiết tại Phụ lục số 08 kèm theo*).

2.1.4. Quyết định thanh tra, Biên bản công bố quyết định thanh tra, Biên bản kiểm tra xác minh, Báo cáo kết quả thanh tra, Kết luận thanh tra không đúng mẫu số 05, 07, 11, 37, 40 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ (Hồ sơ thanh tra Trường mầm non Thạnh Yên A, Công ty TNHH Hoàng Mỹ Hân, Công ty TNHH DVXD Hoài Tiến Phát, Công ty Cổ phần thủy sản Nam Tiến, Công ty TNHH Nguyễn Hà).

Hồ sơ thanh tra đột xuất về đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại Công ty TNHH một thành viên Đa Lợi Phúc theo Quyết định số 159/QĐ-BHXH ngày 24/3/2022:

+ Không có quyết định về việc giám sát đoàn thanh tra (Điều 3 quyết định thanh tra giao Trưởng phòng Thanh tra kiểm tra giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra) theo quy định tại khoản 1, Điều 29 Thông tư số 06/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

+ Không có báo cáo giám sát hoạt động thanh tra quy định tại Điều 34 Thông tư số 06/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2.1.5. Một số Biên bản làm việc (Công ty cổ phần Đất Việt, Công ty cổ phần Lê Hoàng Phát KG, Công ty TNHH Tiên Hậu Phát) ghi nhận đối tượng thanh tra chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT nhưng không nêu rõ số tiền đó đã bao gồm tiền lãi chậm đóng hay chưa, không nêu rõ được số tiền chậm đóng từng nội dung về chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT là bao nhiêu tiền để làm căn cứ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2.1.6. 04 cuộc thanh tra có áp dụng biện pháp xử lý là xử phạt vi phạm hành chính, nhưng kết luận thanh tra không kiến nghị nội dung thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Kết luận thanh tra số 1797/KL-BHXH ngày 12/12/2022, số 04/KL-BHXH ngày 30/12/2022, số 22/KL-BHXH ngày 09/01/2023, số 1794/KL-BHXH ngày 13/12/2022).

2.1.7. Hồ sơ thanh tra không có Sổ nhật ký đoàn thanh tra (Hồ sơ thanh tra theo Quyết định số 687/QĐ-BHXH ngày 13/09/2022, số 896/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022, số 220/QĐ-BHXH ngày 18/4/2022, số 795/QĐ-BHXH ngày 24/10/2022) theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 06/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

2.1.8. Kết luận thanh tra viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực, cụ thể viện dẫn Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ (Kết luận thanh tra số

1454/KL-BHXH, số 1455/KL-BHXH cùng ngày 24/10/2022, số 1298/KL-BHXH; số 1299/KL-BHXH, số 1300/KL-BHXH cùng ngày 21/9/2022).

2.1.9. Chưa thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính chưa thực hiện nộp tiền phạt với số tiền: 221.763.644 đồng (Công ty TNHH MTV Thông Thuận - Kiên Giang, Công ty TNHH Vi Kim Sang, Công ty TNHH Thương mại xây dựng vận tải Hùng Anh, Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Gạch không nung Kiên Giang) theo quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2.2. BHXH huyện Châu Thành

Đến hết tháng 01/2023 toàn huyện vẫn còn 62 đơn vị chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTN-BNN với số tiền 5.084.000.000 đồng (chưa bao gồm lãi chậm đóng).

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Kiên Giang

1.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 764 đơn vị sử dụng lao động, có biện pháp hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những đơn vị có số tiền chậm đóng lớn, nhiều lao động, chậm đóng kéo dài nêu tại tiết 2.1.1 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.2. Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, các đơn vị, tổ chức liên quan tiến hành thu hồi dứt điểm số tiền 1.027.502.966 đồng đối với 215 người hưởng chế độ trợ cấp thất nghiệp sai quy định tại tiết 2.1.2 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.3. Khắc phục thiếu sót nêu tại tiết 2.1.4, tiết 2.1.5, tiết 2.1.6, tiết 2.1.7 và tiết 2.1.8 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.

1.4. Kiểm điểm trách nhiệm đối với các Đoàn thanh tra không lập Biên bản vi phạm hành chính để xử phạt nêu tại tiết 2.1.3 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra, chỉ đạo xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

1.5. Tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 đơn vị bị xử phạt vi phạm hành chính chưa thực hiện nộp tiền phạt nêu tại tiết 2.1.9 điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

1.6. Chỉ đạo BHXH các huyện, thành phố khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của các đơn vị sử dụng lao động do BHXH các huyện, thành phố quản lý thu.

2. Đối với Giám đốc BHXH huyện Châu Thành


Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chậm đóng của 62 đơn vị sử dụng lao động, có biện pháp hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những

đơn vị có số tiền chậm đóng lớn, nhiều lao động, chậm đóng kéo dài nêu tại điểm 2.2 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

3. Đối với Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với các cá nhân, tập thể do không xử lý vi phạm hành chính nêu tại tiết 2.1.3 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra.

- Chỉ đạo BHXH các địa phương xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN phát hiện qua thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ký kết luận thanh tra, yêu cầu Giám đốc BHXH tỉnh Kiên Giang gửi báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các thiếu sót nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra về Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. 

Nơi nhận:

- BHXH tỉnh Kiên Giang (để t/h);
- Chánh Thanh tra (để b/c);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để chỉ đạo);
- Vụ BHXH (Bộ LĐTBXH);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Hữu Long

